

Số: 402 /UBND-NC

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 9 năm 2017

Về việc báo cáo kết quả theo dõi tình
hình thi hành pháp luật

Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Sở Tư pháp;
- Sở Công Thương;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp.

Thực hiện Công văn số 2991/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tư pháp về việc xây dựng báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017 và yêu cầu công tác chỉ đạo, đạo điều hành về chương trình khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Sở Tư pháp, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế báo cáo kết quả công tác theo dõi thi hành pháp luật theo lĩnh vực được Ủy ban nhân dân Tỉnh phân công tại Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2017, cụ thể như sau:

- Nội dung báo cáo: theo Đề cương hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BTP ngày 31 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Thời hạn gửi báo cáo về Sở Tư pháp: **trước ngày 25 tháng 9 năm 2017.**

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư và đề nghị Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp được Ủy ban nhân dân Tỉnh phân công tại Công văn số 98/UBND-NC ngày 23 tháng 3 năm 2017. Cụ thể như sau:

- Nội dung báo cáo: theo Đề cương hướng dẫn số 1 ban hành kèm Công văn này.

- Thời hạn gửi báo cáo về Sở Tư pháp: **trước ngày 25 tháng 9 năm 2017.**

3. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật do các cơ quan Trung ương và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành về hỗ

trợ doanh nghiệp, để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chương trình khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

- Trách nhiệm báo cáo: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và đề nghị Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp báo cáo kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp trong phạm vi quản lý của ngành, đơn vị.

- Nội dung báo cáo: theo Đề cương hướng dẫn số 2 ban hành kèm theo Công văn này.

- Thời hạn gửi báo cáo về Sở Tư pháp: **trước ngày 01 tháng 10 năm 2017.**

4. Giao Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo theo nội dung nêu trên; tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh các dự thảo Báo cáo sau:

- Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2017 (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp). Thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh trước **ngày 05 tháng 10 năm 2017.**

- Báo cáo kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chương trình khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thời gian hoàn thành, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh trước **ngày 10 tháng 10 năm 2017./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/NC (V).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Châu Hồng Phúc

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN SỐ 1

**Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật
về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp (theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp)**
(Ban hành kèm theo Công văn số: 402 /UBND-NC ngày 14 tháng 9 năm 2017
của UBND tỉnh Đồng Tháp).

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAİ THỰC HIỆN

1. Tình hình tổ chức triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Xây dựng Kế hoạch;
- Tổ chức thực hiện Kế hoạch;

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tồn tại, hạn chế;
- Nguyên nhân.

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP

1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành, hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

1.1. Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của việc ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp;

1.2. Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản;

1.3. Tính khả thi của văn bản.

2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

2.1. Tuyên truyền, phổ biến và tập huấn các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời, phù hợp của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật; tác động của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức pháp luật của cơ quan, tổ chức, công dân.

2.2. Bảo đảm nguồn lực để thi hành các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

- Đánh giá về sự phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực, kiến nghị việc bảo đảm về tổ chức, biên chế và nguồn nhân lực về hỗ trợ doanh nghiệp;

- Đánh giá về việc ưu tiên bố trí nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

3. Đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp gồm:

Đánh giá tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý;

- Kết quả tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong phạm vi lĩnh vực quản lý;

- Tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp (vấn đề bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp và hoàn thiện pháp luật...);

- Lập danh mục các quy định cụ thể trong văn bản quy phạm pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp chưa được cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền thi hành kịp thời, đầy đủ và hướng dẫn chưa chính xác hoặc thiếu thống nhất; các quyết định áp dụng pháp luật do cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền ban hành có vi phạm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, không bảo đảm tính chính xác.

- Đánh giá những nội dung, quy định có vấn đề nổi cộm, có vướng mắc lớn, bao gồm:

+ Những nội dung, quy định thiếu tính khả thi, không thể thực hiện trong thực tiễn;

+ Những nội dung quy định không thống nhất, tạo khoảng trống, kẽ hở pháp luật;

+ Những nội dung, quy định dẫn đến hiện tượng có nhiều vi phạm pháp luật nghiêm trọng;

+ Đề xuất biện pháp xử lý đối với từng nội dung, quy định cụ thể.

- Đánh giá những vi phạm pháp luật điển hình:

+ Lập danh mục những vi phạm pháp luật điển hình từ phía tổ chức, cá nhân đối với các chủ thể: Cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp vi phạm; cán bộ, công chức ...;

+ Nguyên nhân chủ yếu của tình hình vi phạm pháp luật.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế (xuất phát từ nội dung của văn bản quy phạm pháp luật, công tác tổ chức thi hành, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức cá nhân)

a) Nguyên nhân khách quan

b) Nguyên nhân chủ quan

IV. GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp

- a) Hoàn thiện thể chế, pháp luật;
 - b) Các điều kiện bảo đảm.
- 2. Đề xuất, kiến nghị**
- a) Đối với Chính phủ;
 - b) Đối với các Bộ, ngành.

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN SỐ 2

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chương trình khởi nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp của Tỉnh
(Ban hành kèm theo Công văn số: 402 /UBND-NC ngày 14 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh Đồng Tháp)

I. Các chính sách, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực khoa học – công nghệ, tài nguyên và môi trường, nông nghiệp và phát triển nông thôn, kinh doanh - đầu tư, thuế, vay vốn, khuyến công - công nghiệp, thương mại.

1. Chính sách, pháp luật do cơ quan Trung ương ban hành.
2. Chính sách, pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành.

Lưu ý: liệt kê cụ thể các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

II. Công tác triển khai, phổ biến các chính đến doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh

III. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên từng lĩnh vực.

Nêu rõ số doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ; số doanh nghiệp được hỗ trợ; tổng số tiền hỗ trợ.

2. Những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và xác định nguyên nhân.

Lưu ý: Đối với Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp, đề nghị nêu rõ việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp vay ưu đãi tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng, quỹ tín dụng trên địa bàn tỉnh.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Kiến nghị, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh.
2. Đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh kiến nghị các giải pháp thuộc thẩm quyền của các cơ quan Trung ương./.